

Bản án số: 276/2025/HS - PT
Ngày: 03 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Công Huân

2. Ông Ngô Đức Thụ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2025/HSPT ngày 14/5/2025 đối với bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Hoàng Văn C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2025/HS-ST ngày 01/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Phạm Thị H**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 01/9/1976, tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký thường trú: Xóm 5, xã Kim Đông, huyện Kim Sơn (nay là xã Kim Đông), tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: 317/40 Thống Nhất, Phường 11, quận Gò Vấp (nay là phường Thông Tây Hội), Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên thu ngân; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Minh Giác và bà Phạm Thị Mừng; có chồng và 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. **Hoàng Văn C**; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/01/1976, tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký thường trú: Xóm 7, xã Hùng Tiến, huyện Kim Sơn (nay là xã Kim Sơn), tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Xóm 11, xã Định Hóa, huyện Kim Sơn (nay là xã Định Hóa), tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên thu ngân; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Hoàng Văn Thức (đã chết) và bà Lại Thị Thảo; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa:*

1. Luật sư Nguyễn Văn Re - Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn Re, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh, bào chữa cho bị cáo Phạm Thị H; có mặt.

2. Luật sư Vũ Xuân Hoàng - Công ty Luật TNHH Tư Minh, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 3/2023, Phạm Văn T được tuyển dụng vào làm việc tại nhà hàng T.T.D (đường N, phường Đ, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) với vị trí là Tổng quản lý. Trong vai trò của mình, Phạm Văn T cho phép tiếp viên nữ của nhà hàng được bán dâm cho khách tại nhà hàng hoặc đi ra bên ngoài, giá mỗi lần tiếp viên nữ bán dâm từ 1.300.000 đồng đến 1.500.000 đồng/01 lần quan hệ tình dục. Để thực hiện chủ trương trên, Phạm Văn T giao Trịnh Văn T1 là quản lý các phòng ở tầng 5 phục vụ việc mua bán dâm tại nhà hàng; Phạm Thị H là nhân viên thu ngân có vai trò: Nếu khách có nhu cầu mua dâm tại nhà hàng thì tiếp viên nữ báo cho nhân viên trực tầng; nhân viên được tiếp viên nữ báo sẽ gọi cho Phạm Văn T hoặc quản lý để xin phép; nếu được đồng ý cho tiếp viên nữ bán dâm thì quản lý hoặc nhân viên trực tầng gọi hỏi Trịnh Văn T1 để biết có phòng trống hay không; nếu còn phòng trống, Trịnh Văn T1 sẽ gọi xác nhận lại với Phạm Văn T hoặc quản lý rồi gọi cho nhân viên trực tầng đó báo cho tiếp viên nữ và khách lên mua bán dâm; Trịnh Văn T1 sẽ cung cấp khăn lạnh và bao cao su của nhà hàng để khách mua dâm; ghi chú lại việc mua bán dâm trong sổ quản lý theo phương thức: Nếu khách cho tiền thì Trịnh Văn T1 sẽ nhận rồi đưa lại Phạm Thị H; nếu khách không cho tiền Trịnh Văn T1 sẽ ghi một dấu “+” ở sau tên của tiếp viên nữ bán dâm rồi chụp hình sổ trên gửi vào nhóm Zalo “PV NV30” cho Phạm Thị H; mỗi dấu “+”, Phạm Thị H sẽ tự động cộng thêm 50.000 đồng vào hoá đơn bàn của khách mua dâm để tính chi phí phục vụ mua bán dâm. Số tiền này sẽ cộng với tiền khách cho nhân viên nam khi phục vụ bàn để cuối ngày Phạm Thị H chia đều cho Phạm Thị H và các nhân viên phục vụ.

Vào khoảng 15 giờ ngày 27/11/2023, Nguyễn Minh T2, Phạm Minh N, Hồ Ngọc C và 01 đối tượng là thanh niên (chưa rõ lai lịch) đến nhà hàng T.T.D; Phạm Văn T sắp xếp cho nhóm của Nguyễn Minh T2 ngồi tại phòng 201, Trần Văn Hoàng T3 và Hoàng Văn C trực phục vụ phòng. Khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, Phạm Văn T lên phòng tiếp viên nữ gọi khoảng 10 tiếp viên nữ xuống trước phòng 201 rồi nói: “Bàn này đi giá 1.500.000 đồng”, “Các em chăm sóc mấy anh cho chu đáo” (Phạm Văn T khai nghĩa là nếu mua dâm phải lấy giá 1.500.000 đồng và chăm sóc họ nhiệt tình). Nguyễn Minh T2 đã chọn Nguyễn Thị Duyên H1, Phạm Minh N chọn Võ Thị Phụng T4, Hồ Ngọc C chọn Lê Hà Thanh H2 còn khách nam còn lại chọn “L1” để phục vụ. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, Nguyễn Minh T2 có nhu cầu mua dâm Nguyễn Thị Duyên H1 nên nói Nguyễn Thị Duyên H1, Nguyễn Thị Duyên H1 nhắn tin zalo cho Phạm Văn T xin đi ra ngoài nhà hàng để mua bán dâm với Nguyễn Minh T2, Phạm Văn T đồng ý. Sau đó, Phạm Văn T đến hành lang tầng 2 thì Nguyễn Thị Duyên H1 từ phòng 201 đi ra, Nguyễn Thị Duyên H1 nói: “Khách muốn thanh toán bill và đi ra ngoài chơi”, Phạm Văn T trả lời “ừ” nên Nguyễn Thị

Duyên H1 lên thay đồ; Nguyễn Minh T2 chuyển khoản 9.000.000 đồng cho Phạm Văn T và nói: 7.000.000 đồng là tiền hoá đơn ăn uống, 1.500.000 đồng là trả tiền mua dâm Nguyễn Thị Duyên H1, 500.000 đồng là tiền cho Phạm Văn T. Sau khi trả tiền, Nguyễn Minh T2 và Nguyễn Thị Duyên H1 đến khách sạn B.M (đường N, phường Đ, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) thuê phòng số 205 để mua bán dâm.

Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Văn Hoàng T3 đang đứng tại thang máy tầng 2, Hoàng Văn C đang ngồi trước phòng 201 thì Lê Hà Thanh H2, Võ Thị Phụng T4 hỏi Hoàng Văn C lấy phòng ở tầng 5 để bán dâm cho khách nên Hoàng Văn C nói với Trần Văn Hoàng T3 gọi báo Phạm Văn T biết, Phạm Văn T đồng ý và nói Trần Văn Hoàng T3 gọi cho Trịnh Văn T1 để bố trí phòng, Trịnh Văn T1 đồng ý. Sau khi chuẩn bị phòng, Trịnh Văn T1 gọi báo lại Trần Văn Hoàng T3, Trần Văn Hoàng T3 báo lại Hoàng Văn C, Hoàng Văn C báo cho Lê Hà Thanh H2, Võ Thị Phụng T4 biết. Sau đó, Võ Thị Phụng T4 cùng Phạm Minh N vào phòng 502, Lê Hà Thanh H2 cùng Hồ Ngọc C vào phòng 501 để mua bán dâm. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, Công an quận M, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính nhà hàng T.T.D thì phát hiện Phạm Minh N và Võ Thị Phụng T4 tại phòng 502; Hồ Ngọc C và Lê Hà Thanh H2 tại phòng 501 đang thực hiện hành vi mua bán dâm nên đưa Phạm Minh N, Võ Thị Phụng T4, Hồ Ngọc C, Lê Hà Thanh H2 về trụ sở để điều tra làm rõ. Từ lời khai của Phạm Minh N, Võ Thị Phụng T4, Hồ Ngọc C, Lê Hà Thanh H2, Công an Quận 1 tiếp tục kiểm tra hành chính khách sạn B.M thì phát hiện Nguyễn Minh T2 và Nguyễn Thị Duyên H1 đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 205 của khách sạn nên đưa Nguyễn Minh T2, Nguyễn Thị Duyên H1 về trụ sở để điều tra làm rõ.

Qua điều tra xác định, Phạm Văn T, Hoàng Văn C, Phạm Thị H, Trịnh Văn T1, Trần Văn Hoàng T3 là những người đã thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đưa Phạm Văn T, Hoàng Văn C, Phạm Thị H, Trịnh Văn T1, Trần Văn Hoàng T3 về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Phạm Văn T, Hoàng Văn C, Phạm Thị H, Trịnh Văn T1, Trần Văn Hoàng T3 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2025/HS-ST ngày 01/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 06 năm 06 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giam trước đó từ ngày 28/11/2023 đến ngày 03/5/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 06 năm 06 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giam trước đó từ ngày 28/11/2023 đến ngày 03/5/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Phạm Văn T, Trịnh Văn T1, Trần Văn Hoàng T3, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/4/2025 và ngày 11/4/2025, bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Hoàng Văn C có kháng xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phạm Thị H, Hoàng Văn C giữ nguyên nội dung kháng cáo. Trong vụ án này, các bị cáo Phạm Thị H, Hoàng Văn C giữ vai trò là người giúp sức, cụ thể: bị cáo Phạm Thị H là nhân viên thu ngân, quản lý tiền liên quan hành vi mua bán dâm tại nhà hàng; bị cáo Hoàng Văn C là nhân viên phục vụ có nhiệm vụ liên lạc với Trịnh Văn T1, Phạm Văn T để sắp xếp phòng phục vụ việc mua bán dâm. Các bị cáo có sự phối hợp, phân công công việc, thống nhất về hành vi “Chứa mại dâm” tại nhà hàng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự xét xử các bị cáo Phạm Thị H, Hoàng Văn C về tội “Chứa mại dâm” và căn cứ tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để tuyên mức hình phạt đối với các bị cáo là thấp nhất trong vụ án, đã có sự xem xét, phân hóa vai trò của các bị cáo trong vụ án. Các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thiếu sót cần áp dụng cho các bị cáo Phạm Thị H, Hoàng Văn C. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào mới. Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Hoàng Văn C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị H trình bày: Bị cáo Phạm Thị H có trình độ học vấn thấp nên xin vào làm việc nơi nhạy cảm dễ phạm tội, bị cáo chỉ có vai trò giúp sức cho bị cáo Phạm Văn T. Cấp sơ thẩm đã tuyên mức hình phạt 06 năm 06 tháng tù là chưa phù hợp với vai trò của bị cáo; bị cáo đã thành khẩn khai báo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhiều bệnh tật. Ngoài điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo Phạm Thị H mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C trình bày: Bị cáo Hoàng Văn C là người cuối cùng của mắc xích về đồng phạm nhưng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo Hoàng Văn C chưa xem xét khách quan toàn diện vụ án, chưa có sự phân hóa vai trò của bị cáo Hoàng Văn C trong vụ án. Mặc dù cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung nhưng trong vụ án này vẫn còn nhiều vấn đề chưa được làm rõ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại mức hình phạt để có sự phân hóa vai trò của bị cáo Hoàng Văn C, xem xét toàn diện vụ án tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

Kiểm sát viên tranh luận đối đáp: Đối với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Thị H đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Phạm Thị H, quan điểm này Viện kiểm sát đã đề nghị ghi nhận cho bị cáo Phạm Thị H, bị cáo Hoàng Văn C nhưng mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo Phạm Thị H, Hoàng Văn C là phù hợp với tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ mức hình phạt. Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C cho rằng có việc bỏ lọt tội phạm và người phạm tội, qua kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm đã có căn cứ xác định bị cáo Phạm Văn T là chủ mưu cầm đầu, các bị cáo Trịnh Văn T1, Phạm Thị H, Hoàng Văn C, Trần Văn Hoàng T3 có vai trò giúp sức trong hành vi “Chứa mại dâm” như kết quả điều tra tại cấp sơ thẩm nên quan điểm của Luật sư là không có căn cứ chấp nhận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Hoàng Văn C cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ cơ sở kết luận: Đầu tháng 3/2023, Phạm Văn T được tuyển dụng vào làm việc tại nhà hàng T.T.D với vị trí là Tổng quản lý. Trong vai trò của mình, Phạm Văn T cho phép tiếp viên nữ của nhà hàng được bán dâm cho khách tại nhà hàng hoặc đi ra bên ngoài, giá mỗi lần tiếp viên nữ bán dâm từ 1.300.000 đồng đến 1.500.000 đồng/01 lần quan hệ tình dục. Bị cáo Trịnh Văn T1 phụ trách quản lý các phòng phục vụ việc bán dâm ở tầng 5, chuẩn bị phòng, khăn lạnh và bao cao su, đồng thời ghi chép lại hoạt động. Bị cáo Phạm Thị H là nhân viên thu ngân, chịu trách nhiệm theo dõi số lượt bán dâm, cộng tiền phục vụ vào hóa đơn thanh toán của khách và chia lại tiền cho nhân viên. Bị cáo Hoàng Văn C là người tiếp nhận thông tin từ tiếp viên, xin phép quản lý và phối hợp sắp xếp việc bán dâm. Bị cáo Trần Văn Hoàng T3 hỗ trợ truyền đạt chỉ đạo và gọi điện liên hệ điều phối phòng. Ngày 27/11/2023, tại nhà hàng T.T.D, Phạm Văn T, Hoàng Văn C, Phạm Thị H, Trịnh Văn T1 và Trần Văn Hoàng T3 có hành vi tổ chức cho các tiếp viên nữ của nhà hàng là Võ Thị Phượng T4, Lê Hà Thanh H2 bán dâm cho Phạm Minh N, Hồ Ngọc C tại các phòng của nhà hàng. Riêng Phạm Văn T còn môi giới cho Nguyễn Thị Duyên H1 bán dâm cho Nguyễn Minh T2.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Hoàng Văn C, Phạm Thị H, Trịnh Văn T1 và Trần Văn Hoàng T3 về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm

a khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự; xét xử bị cáo Phạm Văn T về tội “Chứa mại dâm” và tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 327 và khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phạm Thị H, Hoàng Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm thuộc trường hợp có tổ chức, bị cáo Phạm Văn T có vai trò chính quyết định việc cho tiếp viên nữ bán dâm cho khách tại nhà hàng thuộc quyền quản lý của Phạm Văn T để thu lợi bất chính. Bị cáo Phạm Thị H, Trịnh Văn T1, Hoàng Văn C, Trần Văn Hoàng T3 giữ vai trò là người giúp sức. Trong đó, bị cáo Phạm Thị H là nhân viên thu ngân, quản lý tiền liên quan hành vi mua bán dâm tại nhà hàng; bị cáo Trịnh Văn T1 là người quản lý các phòng của nhà hàng để phục vụ việc mua bán dâm; bị cáo Hoàng Văn C, bị cáo Trần Văn Hoàng T3 là nhân viên phục vụ có nhiệm vụ liên lạc với Trịnh Văn T1, Phạm Văn T để sắp xếp phòng phục vụ việc mua bán dâm.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Hoàng Văn C về tội “Chứa mại dâm” theo điểm a khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt mỗi bị cáo 06 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Thị H không cung cấp được chứng cứ nào khác chứng minh cho nội dung kháng cáo; bị cáo Hoàng Văn C cung cấp biên lai đã nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng nhưng đây là nghĩa vụ phải thi hành của bị cáo theo Bản án sơ thẩm. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị H, Hoàng Văn C không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị H, Hoàng Văn C; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2025/HS-ST ngày 01/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị H** 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 28/11/2023 đến ngày 03/5/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

2. Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn C** 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 28/11/2023 đến ngày 03/5/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng, ghi nhận bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0016892 ngày 12/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------------|-----|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - Tòa phúc thẩm TANDTC tại TP.HCM; | (1) |
| - Viện CT và KS phúc thẩm tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - P.PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - TAND khu vực 1 - TP.HCM; | (1) |
| - VKSND - TP.HCM; | (1) |
| - Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (24). | (9) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà